

Số: 368/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố TN, ngày 16 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 576/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Cao Thủy T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: TVT, Khu phố H, Phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Lê Bảo C, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Khu phố NL, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Cao Thủy T và anh Lê Bảo C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Cao Thủy T và anh Lê Bảo C tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T, anh C thống nhất giao con chung tên Lê Ngọc Bảo TH1, sinh ngày 06-10-2015 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao con chung tên Lê Minh TH2, sinh ngày 20-02-2017 cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

Chị T, anh C được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Chị T, anh C trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Cao Thủy T và anh Lê Bảo C mỗi người chịu 75.000 đồng tiền án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận nhận chị T tự nguyện chịu thay tiền án phí cho anh C, tổng cộng chị T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001790 ngày 26-9-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN. Hoàn trả lại cho chị T 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thái Thanh Thủy